

Số: 757/YCBG-TTYT

Cái Răng, ngày 25 tháng 9 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Về việc cung cấp thiết bị để nâng cấp hệ thống mạng tại Trung tâm Y tế khu vực Cái Răng

Kính gửi: Các công ty, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 05 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 06 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập các Trung tâm Y tế khu vực trực thuộc Sở Y tế trên cơ sở tổ chức lại hệ thống các Bệnh viện Đa khoa và Trung tâm Y tế quận, Huyện;

Trung tâm Y tế khu vực Cái Răng kính mời các Quý công ty tại Việt Nam có đủ năng lực và kinh nghiệm trong lĩnh vực cung cấp thi công thiết bị công nghệ thông tin vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Trung tâm Y tế với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế khu vực Cái Răng

Địa chỉ: Số 66A, đường Trần Chiên, khu vực Thạnh Mỹ, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

2. Nơi tiếp nhận thư chào giá: Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ. Trung tâm Y tế khu vực Cái Răng (Người nhận: Nguyễn Phong Nhã, SĐT: 090.757.1628) đồng thời gửi email: nguyenphongnha2013@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Đề nghị Quý nhà cung cấp có khả năng cung cấp gửi báo giá bản giấy có người đại diện theo pháp luật ký tên đóng dấu, bỏ toàn bộ hồ sơ báo giá vào 01 túi dán kín hoặc niêm phong (không bắt buộc). Ngoài phong bì ghi: Bảng báo giá cung cấp thiết bị để nâng cấp hệ thống mạng tại Trung tâm Y tế khu vực Cái Răng.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ ngày 26/09/2025 đến 16h00 ngày 06/10/2025 (Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét).

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày 06/10/2025.

II. Nội dung:

Nội dung yêu cầu báo giá: Đính kèm phụ lục

- Ghi chú: Giá đã bao gồm thuế.

Trung tâm Y tế khu vực Cái Răng kính mời các quý công ty, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân quan tâm gửi báo giá đúng theo hướng dẫn và mẫu đính kèm.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHN.V.

GIÁM ĐỐC



Trương Tỷ



PHỤ LỤC

(Đính kèm Công văn số: 157/YCBG-TTYT ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Trung tâm Y tế Khu vực Cái Răng Về việc cung cấp thiết bị nâng cấp hệ thống mạng tại Trung tâm Y tế khu vực Cái Răng)

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
HỆ THỐNG MẠNG LAN						
1	Thiết bị Cân bằng tải Draytek 2962 Đặc tính kỹ thuật: 4 port WAN/LAN (P1 - P4) chuyển đổi linh hoạt, hỗ trợ 4 WAN đồng thời kể từ firmware 4.4.3.1 trở đi 2 port LAN Gigabit RJ-45 (P5, P6) 1 port USB 3.0, 1 port USB 2.0 dùng kết nối NAS, máy in Multi-WAN Load Balancing & Failover, hỗ trợ đường truyền đa dịch vụ (IPTV, Internet, VoIP...) NAT Session: 300.000, NAT Throughput: 2.2Gb/s với khả năng chịu tải lên đến 300 user Hỗ trợ triển khai nhiều dịch vụ cao cấp: Leased line, L2VPN, L3VPN, MetroNET, Static IP, PPOE, PPTP/L2TP, DHCP VLAN Tag 802.1q Hỗ trợ chia 20 lớp mạng khác nhau, DMZ LAN, IP routed LAN. VPN server 200 kênh đồng thời, IPSec (IKEv1, IKEv2, XAuth), trong đó có 50 kênh OpenVPN, SSL VPN....., VPN Trunking (Load balancing/Backup). Kiểm soát và quản lý băng thông tối ưu đường truyền Internet, chế độ Hight-Availability.	Cái	01			



	Firewall mạnh mẽ, linh hoạt (IP/MAC Address, Port Service, URL/Web Content Filter...), Firewall SPI dựa trên đối tượng, quản lý nội dung (CSM) DrayDDNS tên miền động miễn phí của DrayTek Quản lý tập trung với DrayTek Cloud. Hỗ trợ đến 50 VigorAP với AP Management và 30 VigorSwitch với Switch Management.					
2	Switch mạng 8 port (tốc độ 10/100/1000 Mbps) Tp-Link SG1008D	Cái	2			
3	Switch mạng 5 port (tốc độ 10/100/1000 Mbps) Tp-Link SG1005D	Cái	5			
4	Switch mạng 24 port (tốc độ 10/100/1000 Mbps) Tp-Link SG1024D	Cái	6			
5	Switch mạng 16 port (tốc độ 10/100/1000 Mbps) Tp-Link SG1016D – vỏ kim loại	Cái	3			
6	Cáp mạng Commscope/AMP (CAT 6) UTP thùng 305M Đồng nguyên chất. Hỗ trợ chuẩn Gigabit Ethernet. Thỏa tất cả các yêu cầu của Gigabit Ethernet (IEEE 802.3ab). Thẩm tra độc lập bởi ETL SEMKO. Băng thông hỗ trợ lên tới 600 MHz. Hiệu suất 3dB NEXT trên chuẩn Cat6. Dây dẫn bằng đồng dạng cứng - solid, đường kính lõi 23 AWG. Vỏ bọc cách điện: Polyethylene, 0.0097in. Vỏ bọc: 0.025in, PVC. Nhiệt độ hoạt động: -20°C – 60°C.	Thùng	2			

7	Đầu cáp mạng RJ45 DINKTEK 5E (hộp 100 cái)	Hộp	2			
8	Dây điện nguồn 1.5 đồng nguyên chất (cuộn 100m)	Cuộn	1			
HỆ THỐNG WIFI						
1	Bộ phát Wifi không dây Ruijie RG-RAP220 – Hỗ trợ 2 băng tần 2.4GHz và 5GHz chuẩn 802.11a/b/g/n/ac Wave1/Wave2, MU-MIMO - Hỗ trợ tối đa 110 người dùng 8 SSID - Hỗ trợ Roaming Layer 2, Layer 3 - Hỗ trợ các tính năng WIFI marketing - Hỗ trợ dịch vụ Cloud miễn phí cho phép cấu hình nhanh, đơn giản, quản lý và giám sát dễ dàng.	Bộ	16			
2	Thiết bị Router Ruijie RG- EG209GS 8 cổng 10/100/1000 Base-T, 1 cổng SFP, hỗ trợ 200 người dùng. - CPU: Lõi kép, 880MHz - Băng thông: 600Mbps	Cái	1			
3	Switch mạng 16 port (tốc độ 10/100/1000 Mbps) Tp-Link SG1016D – vỏ kim loại	Cái	1			
4	Switch mạng PoE 8port APTEK SG1083P 8 port Gigabit RJ45 chuẩn PoE (IEEE 802.3af/at), công suất mỗi port 30 watt và tổng công suất cao nhất 120 watt. 2 port Gigabit RJ45 Uplink + 1 port SFP Gigabit Uplink. Tích hợp VLAN mode (V mode). Khi kích hoạt, các port PoE hoạt động tách biệt, chỉ kết nối trực tiếp đến port Uplink. Khả năng chống sét 4kV. Nguồn: AC 100 ~ 240V.	Cái	6			



	Sử dụng dễ dàng, không cần cấu hình.					
5	Cáp mạng Commscope/AMP (CAT 6) UTP thùng 305 M Đồng nguyên chất. Hỗ trợ chuẩn Gigabit Ethernet. Thỏa tất cả các yêu cầu của Gigabit Ethernet(IEEE 802.3ab). Thẩm tra độc lập bởi ETL SEMKO. Băng thông hỗ trợ lên tới 600 MHz. Hiệu suất 3dB NEXT trên chuẩn Cat6. Dây dẫn bằng đồng dạng cứng - solid, đường kính lõi 23 AWG. Vỏ bọc cách điện: Polyethylene, 0.0097in. Vỏ bọc: 0.025in, PVC. Nhiệt độ hoạt động: -20°C – 60°C.	Thùng	4			

